

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

Dự thảo lần 2

TCVN 7800:2017

Xuất bản lần 1

TIÊU CHUẨN

NHÀ Ở CÓ PHÒNG CHO KHÁCH DU LỊCH THUÊ

Standards of Homestay

HÀ NỘI - 2017

Lời nói đầu

Lời nói đầu

TCVN 7800:2017 thay thế TCVN 7800:2009.

TCVN 7800:2017 do Tổng cục Du lịch biên soạn, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Xuất bản lần 1

Tiêu chuẩn nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê

Standards of homestay

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này qui định các yêu cầu cho nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, không áp dụng cho các loại cơ sở lưu trú du lịch khác.

Tiêu chuẩn này có thể được áp dụng khi thiết kế xây dựng mới, cải tạo nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê.

2 Thuật ngữ và định nghĩa

Trong tiêu chuẩn này áp dụng các thuật ngữ và định nghĩa sau:

2.1 Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (Homestay)

Nơi sinh sống của người sở hữu nhà hoặc sử dụng hợp pháp trong thời gian cho thuê lưu trú **du lịch**, có trang thiết bị, tiện nghi cho khách du lịch thuê lưu trú, có thể có dịch vụ khác theo khả năng đáp ứng của chủ nhà.

[TCVN 9506:2012, định nghĩa 2.13]

2.2 Người cung cấp nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê

Hộ gia đình hoặc cá nhân sở hữu nhà hoặc sử dụng hợp pháp, có thể là một người hoặc cộng đồng đại diện cho chủ nhà sử dụng nhà của họ làm nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cung cấp dịch vụ lưu trú.

[Tiêu chuẩn nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê của ASEAN có sửa đổi]

2.3 Tính nguyên bản:

Tính xác thực, nguyên bản, không giả mạo hoặc những điều thực tế nhằm cung cấp cho khách trải nghiệm thực tế, đặc biệt là văn hóa và thiên nhiên của địa phương

[Tiêu chuẩn nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê của ASEAN có sửa đổi]

2.4 Quy tắc ứng xử

Tập hợp các quy định nêu rõ trách nhiệm hoặc các biện pháp với khách và người cung cấp/chủ nhà dân có phòng cho khách du lịch thuê

[Tiêu chuẩn nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê của ASEAN có sửa đổi]

2.5 Hoạt động cộng đồng

TCVN 7800: 2017

Hoạt động nhấn mạnh tính kết nối xã hội trong đó người dân trong cộng đồng địa phương cùng thực hiện các hoạt động chung như làm sạch làng, dọn rác ở hồ và chuẩn bị trước sự kiện

[Tiêu chuẩn nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê của ASEAN có sửa đổi]

3 Phân loại nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê

Trong tiêu chuẩn này, theo tính chất tổ chức hoạt động kinh doanh, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê được phân thành 4 loại cơ bản sau:

3.1 Nhà ở riêng lẻ

Công trình được xây dựng trong khuôn viên đất ở thuộc quyền sử dụng của hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật, kể cả trường hợp xây dựng trên lô đất của dự án nhà ở.

[Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân loại, phân cấp công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị QCVN 03 : 2012/BXD]

3.2 Biệt thự

Nhà ở riêng lẻ có sân vườn (cây xanh, thảm cỏ, vườn hoa, ...), có tường rào và lối ra vào riêng biệt.

[Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân loại, phân cấp công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị QCVN 03 : 2012/BXD]

3.3 Nhà chung cư

Nhà ở hai tầng trở lên có lối đi, cầu thang và hệ thống công trình hạ tầng sử dụng chung cho nhiều căn hộ gia đình, cá nhân.

[Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân loại, phân cấp công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị QCVN 03 : 2012/BXD]

3.4 Nhà sàn

Nhà sàn là kiểu nhà được dựng trên các cột phía trên mặt đất hay mặt nước.

[Tiêu chuẩn nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê của ASEAN có sửa đổi]

4 Yêu cầu nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê: gồm các tiêu chí phải đạt và tiêu chí chấm điểm. Các mức quy định trong các tiêu chí phải đạt là mức tối thiểu.

4.1 Vị trí, kiến trúc:

4.1.1 Vị trí

- Dễ tiếp cận, thuận tiện.
- Đảm bảo an ninh, an toàn.
- Có biển hiệu rõ ràng hướng dẫn khách tới nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê đặt ở nơi dễ thấy.

4.1.2 Thiết kế, kiến trúc:

- Nhà trong tình trạng tốt, ổn định.
- Thiết kế và vật liệu xây dựng phản ánh được kiến trúc dân dụng thông thường và đặc trưng của địa phương.

- Mặt tiền nhà (đường vào, vỉa hè, tiểu cảnh...), sân vườn (nếu có) sạch sẽ, không trơn trượt.
- Thông thoáng, ánh sáng và chiếu sáng tốt.
- Có tối thiểu một nhà tắm, 01 nhà vệ sinh cho khách. Phòng vệ sinh và tắm có thể chung trong một phòng riêng hoặc tách riêng từng khu vực.
- Trường hợp phòng vệ sinh và tắm chung, diện tích tối thiểu 3m².

4.1.3 Nơi để xe: Nơi để xe cho khách trong khuôn viên hoặc cách nhà tối đa 200 m

4.2 Trang thiết bị, tiện nghi

4.2.1 Khu vực lưu trú

- Trang thiết bị chất lượng khá, hoạt động tốt.
 - Bài trí hợp lý.
 - Thông gió tốt.
 - Đèn điện, công tắc bố trí thuận tiện.
 - Ổ cắm điện cho mỗi khách, bố trí thuận tiện.
 - Quạt điện.
 - Đèn đủ chiếu sáng.
 - Giường hoặc đệm ngủ có kích thước tối thiểu 0,8 m x 2 m cho một người; 1,5 m x 2 m cho hai người.
 - Đệm dày 10 cm, có ga bọc, chất lượng tốt.
 - Chăn có ga bọc, gối có vỏ bọc.
 - Lưới chống muỗi hoặc màn đối với nơi có côn trùng có thể gây hại cho khách.
 - Móc hoặc giá treo quần áo **cho mỗi khách**.
 - Bình nước uống và một cốc uống nước cho mỗi khách.
 - Thùng rác có nắp.
- a) Đối với nhà ở riêng lẻ:
- Cửa có chốt an toàn bên trong.
 - Diện tích phòng ngủ :
 - + Phòng 01 giường hoặc đệm đơn 6m².
 - + Phòng 02 giường đơn hoặc 1 giường đôi hoặc giường tầng 10m².
 - Tủ đựng đồ cho khách. Nếu sử dụng tủ nhiều ngăn để mỗi khách đựng đồ trong 1 ngăn, mỗi ngăn có một chìa khóa riêng.
 - Tủ hoặc kệ đầu giường (buồng một giường đơn: 01 tủ/kệ đầu giường, buồng một giường đôi: 02 tủ/kệ đầu giường, buồng hai giường đơn: 01 hoặc 02 tủ/kệ đầu giường)
 - Đèn đầu giường / đệm.
- b) Đối với biệt thự, nhà chung cư:
- Cửa có chốt an toàn bên trong.
 - Diện tích phòng ngủ :

TCVN 7800: 2017

+ Phòng 01 giường đơn 8m².

+ Phòng 02 giường đơn hoặc 1 giường đôi hoặc giường tầng 10m².

- Tủ đựng đồ cho khách. Nếu sử dụng tủ nhiều ngăn để mỗi khách đựng đồ trong 1 ngăn, mỗi ngăn có một chìa khóa riêng.

- Tủ hoặc kệ đầu giường (buồng một giường đơn: 01 tủ/kệ đầu giường, buồng một giường đôi: 02 tủ/kệ đầu giường, buồng hai giường đơn: 01 hoặc 02 tủ/kệ đầu giường).

- Đèn đầu giường/ đệm.

c) Đối với nhà sàn:

- Có khoảng cách dành cho khách đi lại giữa các đệm.

- Màn che phân cách các đệm.

- Đèn cho mỗi khách/ đệm.

4.2.2 Khu vực vệ sinh, tắm

Khu vực rửa tay, phòng vệ sinh, phòng tắm có thể chung trong 01 phòng hoặc tách riêng từng khu vực.

a) Khu vực rửa tay

- Vật dụng cho một khách gồm: bàn chải đánh răng, kem đánh răng,

- Chậu rửa mặt.

- Gương soi.

- Vòi nước

- Nước nóng

- Xà phòng.

b) Phòng vệ sinh

- Cửa có chốt an toàn bên trong.

- Tường bằng vật liệu không thấm nước

- Sàn lát bằng vật liệu chống trơn.

- Bồn cầu hoặc hố xí ngòi.

- Giấy vệ sinh.

- Thùng rác có nắp.

- Đèn điện.

- Móc treo hoặc chỗ để túi.

- Thông gió tốt.

- Không có mùi hôi. Hệ thống ga và xi phông thoát sàn đảm bảo ngăn mùi hôi

c) Phòng tắm

- Trang thiết bị chất lượng khá, hoạt động tốt.

- Cửa có chốt an toàn bên trong.

- Tường bằng vật liệu không thấm nước

- Sàn lát bằng vật liệu chống trơn.

- Quạt thông gió.
- Đèn điện.
- Hệ thống ga và xi phông thoát sàn đảm bảo ngăn mùi hôi
- Vòi nước
- Nước nóng.
- Vòi hoa sen.
- Móc hoặc giá treo khăn các loại
- Móc treo quần áo.
- Vật dụng cho một khách gồm: khăn mặt, khăn tắm, dầu gội đầu
- Xà phòng.

4.2.3 Khu vực sinh hoạt chung:

- Bàn, ghế để khách có thể ăn hoặc ngồi uống nước.
- Vô tuyến.
- Tủ thuốc gia đình hoặc túi sơ cứu với các vật dụng sơ cứu cơ bản và thuốc còn hạn sử dụng.
- Điện thoại.

4.2.4 Khu vực phục vụ nhu cầu ăn uống (nếu có):

- Bàn ghế
- Dụng cụ và tủ đựng dụng cụ phục vụ ăn uống. Không có bát đĩa, đồ thủy tinh, cốc... bị rạn nứt.
- Mặt bàn soạn chia, sơ chế, chế biến món ăn làm bằng vật liệu không thấm nước
- Trang thiết bị, dụng cụ chế biến món ăn, đồ uống có thể dành cho khách sử dụng và tự phục vụ.
- Bồn rửa dụng cụ ăn uống
- Dụng cụ và chất tẩy rửa vệ sinh
- Thùng rác có nắp.
- Ánh sáng hoặc chiếu sáng tốt
- Thông gió tốt
- Tủ lạnh bảo quản thực phẩm.

Ghi chú: Người cung cấp dịch vụ nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê tùy điều kiện có thể phục vụ nhu cầu ăn uống của khách hoặc bố trí khu vực để khách tự phục vụ nhu cầu ăn uống.

4.3 Dịch vụ và mức độ phục vụ

4.3.1 Dịch vụ

- Bảng niêm yết giá buồng, giá dịch vụ (nếu có).
- Bảng niêm yết nội quy.
- Cung cấp thông tin cần thiết cho khách. Các tuyến dã ngoại và đi bộ được đánh dấu và có biển chỉ dẫn rõ ràng.

TCVN 7800: 2017

4.3.2 Mức độ phục vụ

- Thay ga bọc đệm, bọc chăn, vỏ gối ba ngày một lần hoặc khi có khách mới.
- Cung cấp đủ nước sạch 24/24 h.
- Có nguồn cung cấp điện.
- Khách có thể tự nấu ăn hoặc được phục vụ nhu cầu ăn uống

4.4 Người cung cấp dịch vụ nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê và nhân viên phục vụ

- Không có tiền sử liên quan tới tội phạm (tiền án, tiền sự).
- Có sức khỏe tốt và không mắc các bệnh truyền nhiễm cho cộng đồng.
- Qua lớp tập huấn về quản lý lưu trú du lịch, an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường.
- Được tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm nếu cung cấp dịch vụ ăn uống cho khách.
- Trang phục sạch sẽ gọn gàng.
- Được tập huấn nghiệp vụ trừ trường hợp có bằng cấp, chứng chỉ do cơ quan đào tạo có thẩm quyền cấp.
- Biết ngoại ngữ.

4.5 Bảo vệ môi trường, vệ sinh, an toàn thực phẩm, an ninh, phòng chống cháy nổ

Thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm và an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ.

4.5.1 Bảo vệ môi trường, vệ sinh:

- Các trang thiết bị và vật dụng như cốc, khăn mặt, khăn tắm... sạch, không có vết, không mùi.
- Vệ sinh sạch sẽ tất cả các khu vực : lưu trú, bếp, nhà vệ sinh, khu sinh hoạt chung, không có mùi, bẩn, bụi, mạng nhện.
- Khu vực xung quanh không có rác vụn.
- Loại bỏ các khu vực nuôi dưỡng muỗi như vũng nước, hộp đựng đồ bỏ đi.
- Nhà vệ sinh các khu vực đảm bảo thoát nước tốt và không có mùi hôi
- Có biện pháp tiết kiệm điện hiệu quả.
- Sử dụng ánh sáng tự nhiên các khu vực.
- Có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn

4.5.2 An toàn thực phẩm (nếu có phục vụ ăn uống):

- Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Khách được phục vụ bằng nước uống an toàn.
- Trong trường hợp phục vụ ăn cho khách: thức ăn được che đậy, nguyên liệu tươi và khuyến khích nguồn gốc từ chợ/nhà cung cấp địa phương

4.5.3 An ninh, an toàn:

- Thực hiện tốt các quy định về an ninh, an toàn

- Khách được thông báo ngắn gọn về các yếu tố an toàn trước khi tham gia hoạt động với cộng đồng địa phương hoặc trong nhà.
- Với khu vực liên quan tới nước (du lịch đường thủy, chèo mảng...), khách được cung cấp trang phục/thiết bị đầy đủ và an toàn.

4.5.4 Phòng chống cháy nổ: Thực hiện tốt các quy định về phòng chống cháy nổ

5 Phương pháp đánh giá

Các mức quy định trong các tiêu chí phải đạt là mức tối thiểu.

5.1 Nguyên tắc đánh giá

- Các tiêu chí đánh giá đối với nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê được chấm điểm như sau:

- + Đánh dấu (X) đối với tiêu chí phải đạt yêu cầu của loại, hạng tương ứng.
- + Chấm điểm 1 đối với tiêu chí khuyến khích đạt yêu cầu của loại, hạng tương ứng.

5.2 Nội dung đánh giá nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê

Theo Phụ lục.

5.3 Tổng điểm tối thiểu đối với từng loại nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê

5.3.1 Nhà ở riêng lẻ

Đạt 100% tiêu chí phải đạt (tức là đạt 55 tiêu chí nếu có khu vực phục vụ ăn uống hoặc 43 tiêu chí nếu không có khu vực phục vụ ăn uống) và đạt 75% các tiêu chí trong tổng số các tiêu chí khuyến khích (tức là đạt 36/45 hoặc 47 điểm) đối với nhà ở riêng lẻ.

5.3.2 Biệt thự

Đạt 100% tiêu chí phải đạt (tức là đạt 55 tiêu chí nếu có khu vực phục vụ ăn uống hoặc 43 tiêu chí nếu không có khu vực phục vụ ăn uống) và đạt 75% các tiêu chí trong tổng số các tiêu chí khuyến khích (tức là đạt 36/45 hoặc 47 điểm) đối với biệt thự.

5.3.3 Nhà chung cư

Đạt 100% tiêu chí phải đạt (tức là đạt 55 tiêu chí nếu có khu vực phục vụ ăn uống hoặc 43 tiêu chí nếu không có khu vực phục vụ ăn uống) và đạt 75% các tiêu chí trong tổng số các tiêu chí khuyến khích (tức là đạt 36/45 hoặc 47 điểm) đối với nhà chung cư.

5.3.4 Nhà sàn

Đạt 100% tiêu chí phải đạt (tức là đạt 55 tiêu chí nếu có khu vực phục vụ ăn uống hoặc 43 tiêu chí nếu không có khu vực phục vụ ăn uống) và đạt 75% các tiêu chí trong tổng số các tiêu chí khuyến khích (tức là đạt 34/44 điểm hoặc 46 điểm) đối với nhà sàn.

Phụ lục

(quy định)

Nội dung và thang điểm đánh giá nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê

Tiêu chí	Yêu cầu đối với loại nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	Đánh giá, chấm điểm	
		Đánh dấu (X) đối với tiêu chí có dấu (*)	Chấm điểm 1 đối với tiêu chí không có dấu (*)
1 Vị trí, kiến trúc			
1.1 Vị trí			
- Dễ tiếp cận, thuận tiện.	R, B, C, S		
- Đảm bảo an ninh, an toàn.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Có biển hiệu rõ ràng hướng dẫn khách tới nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê đặt ở nơi dễ thấy	R, B, C, S		
1.2 Thiết kế kiến trúc			
- Nhà trong tình trạng tốt, ổn định.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Thiết kế và vật liệu xây dựng phản ánh được kiến trúc dân dụng thông thường và đặc trưng của địa phương.	R, B, C, S		
- Mặt tiền nhà (đường vào, vỉa hè, tiểu cảnh...), sân vườn (nếu có) sạch sẽ, không trơn trượt.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Thông thoáng, ánh sáng và chiếu sáng tốt.	R, B, C, S		
- Có tối thiểu một nhà tắm, 01 nhà vệ sinh cho khách. Phòng vệ sinh và tắm có thể chung trong một phòng riêng hoặc tách riêng từng khu vực.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Trường hợp phòng vệ sinh và tắm chung, diện tích tối thiểu 3m ² .	R(*), B(*), C(*), S(*)		
1.3 Nơi để xe: Nơi để xe cho khách trong khuôn viên hoặc cách nhà tối đa 200 m	R, B, C, S		
2 Trang thiết bị, tiện nghi			
2.1 Khu vực lưu trú			
- Trang thiết bị chất lượng khá, hoạt động tốt.	R, B, C, S		
- Bài trí hợp lý.	R, B, C, S		
- Thông gió tốt.	R, B, C, S		
- Đèn điện, công tắc bố trí thuận tiện.	R, B, C, S		
- Ổ cắm điện cho mỗi khách, bố trí thuận tiện.	R, B, C, S		
- Quạt điện.	R, B, C, S		
- Đèn đủ chiếu sáng.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Giường hoặc đệm ngủ có kích thước tối thiểu 0,8 m x 2 m cho một người; 1,5 m x 2 m cho hai người.	R(*), B(*), C(*), S(*)		

Tiêu chí	Yêu cầu đối với loại nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	Đánh giá, chấm điểm	
		Đánh dấu (X) đối với tiêu chí có dấu (*)	Chấm điểm 1 đối với tiêu chí không có dấu (*)
- Đệm dày 10 cm, có ga bọc, chất lượng tốt.	R, B, C, S		
- Chăn có ga bọc, gối có vỏ bọc.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Lưới chống muỗi hoặc màn đối với nơi có côn trùng có thể gây hại cho khách.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Móc hoặc giá treo quần áo cho mỗi khách.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Bình nước uống và một cốc uống nước cho mỗi khách.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Thùng rác có nắp.	R, B, C, S		
- Cửa có chốt an toàn bên trong.	R(*), B(*), C(*)		
- Phòng 01 giường hoặc đệm đơn 6m2.	R		
- Phòng 01 giường đơn 8m2.	B, C		
- Phòng 02 giường đơn hoặc 1 giường đôi hoặc giường tầng 10m2.	R, B, C		
- Tủ đựng đồ cho khách. Nếu sử dụng tủ nhiều ngăn để mỗi khách đựng đồ trong 1 ngăn, mỗi ngăn có một chìa khóa riêng.	R, B, C, S		
- Tủ hoặc kệ đầu giường (buồng một giường đơn: 01 tủ/kệ đầu giường, buồng một giường đôi: 02 tủ/kệ đầu giường, buồng hai giường đơn: 01 hoặc 02 tủ/kệ đầu giường)	R, B, C		
- Đèn đầu giường / đệm.	R, B, C, S		
- Có khoảng cách dành cho khách đi lại giữa các đệm.	S(*)		
- Màn che phân cách các đệm.	S		
2.2 Khu vực vệ sinh, tắm (Khu vực rửa tay, phòng vệ sinh, phòng tắm có thể chung trong 01 phòng hoặc tách riêng từng khu vực).			
a) Khu vực rửa tay			
- Vật dụng cho một khách gồm: bàn chải đánh răng, kem đánh răng	R, B, C, S		
- Chậu rửa mặt.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Gương soi.	R, B, C, S		
- Vòi nước	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Nước nóng	R, B, C, S		
- Xà phòng.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
b) Phòng vệ sinh			
- Cửa có chốt an toàn bên trong.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Tường bằng vật liệu không thấm nước	R, B, C, S		

TCVN 7800: 2017

Tiêu chí	Yêu cầu đối với loại nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	Đánh giá, chấm điểm	
		Đánh dấu (X) đối với tiêu chí có dấu (*)	Chấm điểm 1 đối với tiêu chí không có dấu (*)
- Sàn lát bằng vật liệu chống trơn.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Bồn cầu hoặc hố xí ngồi.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Giấy vệ sinh.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Thùng rác có nắp.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Đèn điện.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Móc treo hoặc chỗ để túi.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Thông gió tốt.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Không có mùi hôi. Hệ thống ga và xi phòng thoát sàn đảm bảo ngăn mùi hôi	R, B, C, S		
c) Phòng tắm			
- Trang thiết bị chất lượng khá, hoạt động tốt.	R, B, C, S		
- Cửa có chốt an toàn bên trong.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Tường bằng vật liệu không thấm nước	R, B, C, S		
- Sàn lát bằng vật liệu chống trơn	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Quạt thông gió.	R, B, C, S		
- Đèn điện.	R, B, C, S		
- Hệ thống ga và xi phòng thoát sàn đảm bảo ngăn mùi hôi	R, B, C, S		
- Vòi nước	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Vòi hoa sen.	R, B, C, S		
- Móc hoặc giá treo khăn các loại	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Móc treo quần áo.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Vật dụng cho một khách gồm: khăn mặt, khăn tắm, dầu gội đầu	R, B, C, S		
- Xà phòng.	R, B, C, S		
- Nước nóng	R, B, C, S		
2.3 Khu vực sinh hoạt chung			
- Bàn, ghế để khách có thể ăn hoặc ngồi uống nước.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Vô tuyến.	R, B, C, S		
- Tủ thuốc gia đình hoặc túi sơ cứu với các vật dụng sơ cứu cơ bản và thuốc còn hạn sử dụng.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Điện thoại.	R, B, C, S		

Tiêu chí	Yêu cầu đối với loại nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	Đánh giá, chấm điểm	
		Đánh dấu (X) đối với tiêu chí có dấu (*)	Chấm điểm 1 đối với tiêu chí không có dấu (*)
2.4 Khu vực phục vụ nhu cầu ăn uống (nếu có phục vụ nhu cầu ăn uống của khách hoặc bố trí khu vực để khách tự phục vụ nhu cầu ăn uống)			
- Bàn ghế	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Dụng cụ và tủ đựng dụng cụ phục vụ ăn uống. Không có bát đĩa, đồ thủy tinh, cốc... bị rạn nứt.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Mặt bàn soạn chia, sơ chế, chế biến món ăn làm bằng vật liệu không thấm nước	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Trang thiết bị, dụng cụ chế biến món ăn, đồ uống có thể dành cho khách sử dụng và tự phục vụ.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Bồn rửa dụng cụ ăn uống	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Dụng cụ và chất tẩy rửa vệ sinh	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Thùng rác có nắp.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Ánh sáng hoặc chiếu sáng tốt	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Thông gió tốt	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Tủ lạnh bảo quản thực phẩm.	R, B, C, S		
3 Dịch vụ và mức độ phục vụ			
3.1 Dịch vụ			
- Bảng niêm yết giá buồng, giá dịch vụ (nếu có).	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Bảng niêm yết nội quy.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Cung cấp thông tin cần thiết cho khách. Các tuyến đường ngoại và đi bộ được đánh dấu và có biển chỉ dẫn rõ ràng.	R, B, C, S		
3.2 Mức độ phục vụ			
- Thay ga bọc đệm, bọc chăn, vỏ gối ba ngày một lần hoặc khi có khách mới.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Cung cấp đủ nước sạch 24/24 h.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Có nguồn cung cấp điện.	R, B, C, S		
- Khách có thể tự nấu ăn hoặc được phục vụ nhu cầu ăn uống	R, B, C, S		
4 Người cung cấp dịch vụ nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê và nhân viên phục vụ			
- Không có tiền sử liên quan tới tội phạm (tiền án, tiền sự).	R(*), B(*), C(*), S(*)		

Tiêu chí	Yêu cầu đối với loại nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	Đánh giá, chấm điểm	
		Đánh dấu (X) đối với tiêu chí có dấu (*)	Chấm điểm 1 đối với tiêu chí không có dấu (*)
- Có sức khỏe tốt và không mắc các bệnh truyền nhiễm cho cộng đồng.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Qua lớp tập huấn về quản lý lưu trú du lịch, an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường.	R, B, C, S		
- Được tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm nếu cung cấp dịch vụ ăn uống cho khách.	R, B, C, S		
- Trang phục sạch sẽ gọn gàng.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Được tập huấn nghiệp vụ trừ trường hợp có bằng cấp, chứng chỉ do cơ quan đào tạo có thẩm quyền cấp.	R, B, C, S		
- Biết ngoại ngữ.	R, B, C, S		
5 Bảo vệ môi trường, vệ sinh, an toàn thực phẩm, an ninh, phòng chống cháy nổ			
5.1 Bảo vệ môi trường, vệ sinh			
- Các trang thiết bị và vật dụng như cốc, khăn mặt, khăn tắm... sạch, không có vết, không mùi.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Vệ sinh sạch sẽ tất cả các khu vực : lưu trú, bếp, nhà vệ sinh, khu sinh hoạt chung, không có mùi, bần, bụi, mạng nhện.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Khu vực xung quanh không có rác vụn.	R, B, C, S		
- Loại bỏ các khu vực nuôi dưỡng muỗi như vũng nước, hộp đựng đồ bỏ đi.	R, B, C, S		
- Nhà vệ sinh các khu vực đảm bảo thoát nước tốt và không có mùi hôi	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Có biện pháp tiết kiệm điện hiệu quả.	R, B, C, S		
- Sử dụng ánh sáng tự nhiên các khu vực	R, B, C, S		
- Có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn	R, B, C, S		
5.2 An toàn thực phẩm (nếu có phục vụ ăn uống)			
- Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Khách được phục vụ bằng nước uống an toàn.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Trong trường hợp phục vụ ăn cho khách: thức ăn được che đậy, nguyên liệu tươi và khuyến khích nguồn gốc từ chợ/nhà cung cấp địa phương	R(*), B(*), C(*), S(*)		
5.3 An ninh, an toàn:			
- Thực hiện tốt các quy định về an ninh, an toàn	R(*), B(*), C(*), S(*)		

Tiêu chí	Yêu cầu đối với loại nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	Đánh giá, chấm điểm	
		Đánh dấu (X) đối với tiêu chí có dấu (*)	Chấm điểm 1 đối với tiêu chí không có dấu (*)
- Khách được thông báo ngắn gọn về các yếu tố an toàn trước khi tham gia hoạt động với cộng đồng địa phương hoặc trong nhà.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
- Với khu vực liên quan tới nước (du lịch đường thủy, chèo mảng...), khách được cung cấp trang phục/thiết bị đầy đủ và an toàn.	R(*), B(*), C(*), S(*)		
CHÚ THÍCH: R Nhà ở riêng lẻ B Biệt thự C Nhà chung cư S Nhà sàn (*) tiêu chí phải đạt			